

THÔNG BÁO
Về việc niêm yết công khai 172 thủ tục hành chính
thực hiện tại UBND xã Đa Tốn

Căn cứ báo cáo số 133/BC-UBND ngày 01/04/2024 của huyện Gia Lâm báo cáo kết quả rà soát TTHC trên địa bàn huyện quý 1/2024.

UBND xã Đa Tốn thông báo niêm yết công khai 172 TTHC (121 TTHC cấp xã, 4 TTHC được ủy quyền, 47 TTHC liên thông) thực hiện tại UBND cấp xã quý I/2024. Cụ thể như sau:

TT	Tên lĩnh vực	TTHC	Trong đó			TTHC Mới	TTHC bị bãi bỏ	Ghi chú
			Tại xã	Được ủy quyền	liên thông			
	Tổng số	172	121	4	47			
1	Tư pháp	40	37		3			
2	Y tế	2	2					
3	Thanh tra	7	7					
4	Văn hóa- thông tin	7	7					
5	Giáo dục và Đào tạo	5	5					
6	LĐTBXH	54	14	4	36			
7	Quản lý đô thị	10	10					
8	Tài nguyên- Môi trường	11	3		8			
9	Nội vụ	15	15					
10	Kinh tế	21	21					

(có phụ lục I,II,III kèm theo)

Nơi nhận:

- UBND huyện Gia Lâm;
- TT Đảng ủy, HĐND-UBND xã;
- Niêm yết công khai tại một cửa;
- Lưu VP.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Tổng



10.11.20

10.11.20

10.11.20





Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

TT	Tên hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	Dịch vụ công một phần	Dịch vụ công toàn trình	Ghi chú
I	Lĩnh vực tư pháp					
1	1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	1		x	
2	2	Đăng ký khai sinh	1		x	
3	3	Đăng ký kết hôn	1/5		x	
4	4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	3/8		x	
5	5	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	3/8		x	
6	6	Đăng ký khai tử	1/3		x	
7	7	Đăng ký khai sinh lưu động	5		x	
8	8	Đăng ký kết hôn lưu động	5		x	
9	9	Đăng ký khai tử lưu động	5		x	
10	10	Đăng ký giám hộ	3		x	
11	11	Đăng ký chấm dứt giám hộ	2		x	
12	12	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	1/3/6		x	
13	13	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	3/23		x	
14	14	Đăng ký lại khai sinh	5/25		x	
15	15	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	5/25		x	
16	16	Đăng ký lại kết hôn	5/25		x	
17	17	Đăng ký lại khai tử	5/10		x	
18	18	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	30		x	
19	19	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	5		x	
20	20	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	5		x	
21	21	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	3		x	
22	22	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	37-94		x	
23	23	Công nhận hòa giải viên	5		x	
24	24	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	5		x	
25	25	Thôi làm hòa giải viên	5		x	
26	26	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	8		x	
27	27	Cấp bản sao từ sổ gốc	1		x	
28	28	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	1		x	

Quyết định số 6144/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội

Quyết định số 3109/QĐ-UBND ngày 06/06/2023 của UBND thành phố Hà Nội





Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

TT	Tên hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	Dịch vụ công một phần	Dịch vụ công toàn trình	Ghi chú
29	29	Quyết định số 3109/QĐ-UBND ngày 06/06/2023 của UBND thành phố Hà Nội	1		x	
30	30		1		x	
31	31		1		x	
32	32		1		x	
33	33		2		x	
34	34		2		x	
35	35		2		x	
36	36		2		x	
37	37		2		x	
	II	Lĩnh vực y tế				
38	1	Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 12/04/2023 của UBND thành phố Hà Nội	2-5		x	
39	2		10		x	
	III	Lĩnh vực thanh tra				
40	1	Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Trong ngày			
41	2		10			
42	3		30-45			
43	4		30-90			
44	5	QĐ 3662/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội	...			
45	6		5			
46	7		15/30			
	IV	Lĩnh vực văn hóa-thông tin				
47	1	Quyết định số 2852 /QĐ-UBND ngày 25/03/2023	5		x	
48	2		5		x	
49	3		15		x	
50	4		15		x	



Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

TT	Tên hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	Dịch vụ công một phần	Dịch vụ công toàn trình	Ghi chú
51	5	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	15		x	
52	6	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15		x	
53	7	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	7		x	
	V	Lĩnh vực giáo dục-đào tạo				
54	1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	10			
55	2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20			
56	3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	20			
57	4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20			
58	5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	-			
	VI	Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội				
59	1	Cấp giấy xác nhận thân nhân người có công	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/05/2022 của UBND TP Hà Nội	5		
60	2	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ nhà ở, sửa chữa nhà ở	QĐ số 3180/QĐ-UBND ngày 24/05/2022 của UBND TP Hà Nội	2		
61	3	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	QĐ số 4393/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND TP Hà Nội	25		
62	4	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật		5		
63	5	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo phát sinh trong năm		7		
64	6	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, thường xuyên hàng năm	QĐ số 2294/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND TP			
65	7	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm		7		
66	8	Công nhận hộ lâm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình				
67	9	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	- QĐ số: 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND Thành phố Hà Nội.	10		
68	10	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	- QĐ số: 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND Thành phố Hà Nội.	6		
69	11	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em		15		



Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

TT		Tên hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	Dịch vụ công một phần	Dịch vụ công toàn trình	Ghi chú	
70	12	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	- QĐ số: 6395/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND Thành phố Hà Nội.	15				
71	13	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế		25				
72	14	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	QĐ số 3089/QĐ-UBND ngày 26/08/2022 của UBND Thành phố Hà Nội.	5				
VII		Lĩnh vực quản lý đô thị						
73	1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Quyết định số 7130/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND TP	3	x			
74	2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa		3	x			
75	3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật		3	x			
76	4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		3	x			
77	5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		3	x			
78	6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Quyết định số 7130/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND TP	3	x			
79	7	Cấp lại Chứng nhận đăng ký phương tiện		3	x			
80	8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa		3	x			
81	9	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện		3	x			
82	10	Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa bổ sung		3h	x			
VIII		Lĩnh vực tài nguyên môi trường						
83	1	Tham vấn trong quá trình đánh giá tác động môi trường	QĐ số 1040/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND TP	15				
84	2	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	QĐ số 4128/QĐ-UBND ngày 13/8/2018	3				
85	3	Hòa giải tranh chấp đất đai	QĐ số 4135/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	45				
IX		Lĩnh vực nội vụ						
86	1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	QĐ số 5819/QĐ-UBND	10				
87	2	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề		10				

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

TT		Tên hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	Dịch vụ công một phần	Dịch vụ công toàn trình	Ghi chú
88	3	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	ngày 18/10/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	10			
89	4	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình		10			
90	5	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến		10			
91	6	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	QĐ 3831/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND TP	15			
92	7	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng		15			
93	8	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung		20			
94	9	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã		1			
95	10	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	QĐ 3831/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND TP	1			
96	11	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung		15			
97	12	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã		15			
98	13	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác		20			
99	14	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung		1			
100	15	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc		1			
	X	Lĩnh vực kinh tế					
101	1	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	QĐ số 394/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND TP	45			
102	2	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	QĐ số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố	3			
103	3	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu		7			
104	4	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh		15			
105	5	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai		15			
106	6	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội		25			
107	7	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội		30			



Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

TT		Tên hành chính	Văn bản công bố	Số ngày thực hiện	Dịch vụ công một phần	Dịch vụ công toàn trình	Ghi chú
108	8	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	QĐ số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố	7			
109	9	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		20			
110	10	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		20			
111	11	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa		5			
112	12	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	QĐ số 2804/QĐ-UBND ngày 19/05/2023 của UBND Thành phố	10		x	
113	13	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu		7		x	
114	14	Cấp lại giấy phép bán lẻ rượu		7			
115	15	Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15		x	
116	16	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15		x	
117	17	Cấp lại giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15		x	
118	18	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		10		x	
119	19	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		7		x	
120	20	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		10		x	
121	21	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)				x	



Phụ lục 2
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN LIÊN THÔNG
THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính		VB công bố	Số ngày thực hiện					Ghi chú
				Xã	H	TP	TW	Tổng	
	I	TTHC liên thông Xã - Huyện							
		Lĩnh vực khai sinh							
1	1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.	Quyết định số 4713/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND TPHN	1				1	Trường hợp hồ sơ hoặc thông tin không đảm bảo theo quy định, Bộ phận Một cửa của UBND cấp xã phải hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu cơ quan Công an hoặc Bảo hiểm y tế thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 02 ngày làm việc
		Thủ tục liên thông về đăng ký khai sinh; đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi		1	19			20	
		Thủ tục về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế trong trường hợp đăng ký thường trú cho trẻ em mới sinh từ 01 đến 60 ngày tuổi mà có bố, mẹ cùng hộ khẩu		1	9			10	
2	2	Đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.		5	5			10	
3	3	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải.		6	5			11	
		Lĩnh vực Lao động -Thương binh & Xã hội							
4	1	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - Pu - Chia	QĐ số 1200/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND TP HN; QĐ số 5385/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND TPHN	20	10			30	
5	2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP HN; QĐ số 4330/QĐ-UBND ngày 30/8/6/2023 của UBND TP HN;	5	19			24	
6	3	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	QĐ số 844/QĐ-SLĐTBXH ngày 11/8//2023 của Sở LĐTBXH HN	5	19			24	



7	4	Giải quyết chế độ hỗ trợ theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP HN; QĐ số 4330/QĐ-UBND ngày 30/8/6/2023 của UBND TP HN; QĐ số 844/QĐ-SLĐTBOXH ngày 11/8//2023 của Sở LĐTBOXH HN					
		Trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội , công an quản lý					24	
		Trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội , công an quản lý		3	12		15	
8	5	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh		5	20		25	
9	6	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	'QĐ số 6468/QĐ-UBND ngày 19/12/2023; 1039/QĐ-UBND ngày 26/2/2024 của UBND TP HN	5	20		25	
10	7	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP HN; QĐ số 4330/QĐ-UBND ngày 30/8/6/2023; số 1039/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND TP HN; QĐ số 844/QĐ-SLĐTBOXH ngày 11/8//2023 của Sở LĐTBOXH HN					
		Trợ cấp một lần		5	19		24	
		Trợ cấp mai táng		5	19		24	
		Trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng		12	19		31	
		Trợ cấp tuất hàng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng: đối với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng					31	
11	8	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng hàng tháng	QĐ số 1977/QĐ-UBND ngày 4/4/2022 của UBND TPHN	12	10		22	
12	9	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh	QĐ số 3810/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND TP Hà Nội.	3	3		6	
13	10	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc Tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc Trung Ương		3	5		8	



14	11	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	QĐ số 3810/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND TP Hà Nội.	2	3			5	
15	12	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng							
16	13	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp		2	2			4	
		Lĩnh vực Tài nguyên - môi trường							
17	1	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	QĐ số 1643/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND TP Hà Nội.					5	
18	2	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân						10	
19	3	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, Khu kinh tế						10	
20	4	Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu						20	
21	5	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất						20	
22	6	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		8	7			20	
23	7	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện "dồn điền đổi thửa" (đồng loạt)		10	11			30	
24	8	Đăng ký khai thác nước dưới đất	QĐ số 4184/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của UBND TP Hà Nội.					10	



II		TTHC liên thông Xã - Thành phố						
25	1	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP Hà Nội	5		12		17
26	2	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành LĐTBXH quản lý và cấp giấy chứng nhận thân nhân LS		5		12		17
III		TTHC liên thông Xã - Huyện - Thành phố						
27	1	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	QĐ số 3801/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND TP Hà Nội	5	7	9		21
28	2	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp 1 lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01/01/1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi	QĐ số 4393/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND TP Hà Nội QĐ số 603/QĐ-UBND ngày 01/02/2018 của UBND TPHN	5	10	9		24
29	3	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP Hà Nội	5	7	12		24
30	4	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Thành phố quản lý	QĐ số 1233/QĐ-UBND ngày 27/2/2023 của UBND TP Hà Nội	5	7	5		17
31	5	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	QĐ 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TPHN	5	7	12		24
32	6	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an						
		Đối với người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương		60	60	84		204



		Đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương	QĐ 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TPHN	63	60	84		207	
		Đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, không do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương		63	60	84		207	
33	7	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		5	7	12		24	
		Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		5	7	84		96	
		Đối với người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ mà bố (mẹ) chưa được công nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		5	7	89		101	
		Đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ		12	7	12		31	
34	8	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học		5	7	84		96	
35	9	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày		5	7	12		24	
36	10	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế		5	7	12		24	
37	11	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng		5	7	12		24	
38	12	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	QĐ số 3810/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND TP Hà Nội	17	10	7		34	

39	13	Tiếp nhận đối tượng bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện		2	7	1		10	
40	14	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	QĐ số 6468/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND TP Hà Nội	5	5	10		20	
41	15	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến		5	5	10		20	
IV TTHC liên thông Xã - Thành phố - Trung ương									
42	1	Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP Hà Nội	57		22	50	129	
43	2	Cấp Bằng" Tổ quốc ghi công" đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ trần ngày 31/12/1994 trở về trước.						1171,5	
V TTHC liên thông Xã - Huyện - Thành phố - Trung ương									
44	1	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP Hà Nội						
		Đối với trường hợp hy sinh không thuộc quân đội, công an quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP			20	10	60	90	
		Đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 23 của Pháp lệnh này có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên từ vong do vết thương tái phát		5	17	22	60	104	
45	2	Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”		5	5	42	50	102	
46	3	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh							
		Đối với người hi sinh hoặc mất tích không thuộc quân đội, công an (đối với trường hợp UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận hy sinh)		57	60	59	60	236	



		Đối với người hi sinh hoặc mất tích không thuộc quân đội, công an (đối với trường hợp UBND cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận hy sinh)	QĐ số 2184/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND TP Hà Nội	57	60	74	60	251	
47	4	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý		5	7	17	12	41	



Phụ lục 3
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC ỦY QUYỀN THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ

TT		Tên hành chính	Quyết định uỷ quyền	Số ngày thực hiện	TTHC liên thông	Ghi chú
		LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH -XÃ HỘI				
1	1	Thăm viếng mộ liệt sĩ	Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 uỷ quyền cho giải quyết TTHC lĩnh vực LĐTĐ&XH			
2	2	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân				
3	3	Hỗ trợ học phí học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng, hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho người lao động bị thu hồi đất				
4	4	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài				

3

